|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Quảng Trị, ngày tháng 4 năm 2023* |

***Dự thảo***

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh**

**và dự án trọng điểm trong 03 tháng đầu năm 2024**

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 3 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Tình hình kinh tế - xã hội trong 3 tháng đầu năm 2024**

Năm 2023, là năm tăng tốc thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025. Tăng trưởng kinh tế và thương mại quốc tế dự báo thấp hơn năm 2023, chính trị quốc tế biến động khó lường; kinh tế vĩ mô nước ta ổn định nhưng chịu nhiều tác động đan xen; tỉnh Quảng Trị vừa bước đầu hồi phục sau khi bị ảnh hưởng thiên tai và dịch bệnh trong thời gian vừa qua, nhưng chịu nhiều khó khăn thách thức: doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, dễ tổn thương trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt của thị trường trong và ngoài nước; sức mua trên địa bàn tỉnh hạn chế; nhu cầu đầu tư cho phát triển, nhất là kết cấu hạ tầng, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu rất lớn nhưng nguồn lực còn hạn hẹp, nhiều dự án trọng điểm của tỉnh chậm triển khai. Quán triệt phương châm hành động của Chính phủ “Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững”, ngay từ đầu năm 2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt giải pháp đã đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội trong 3 tháng đầu năm đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

Tổng sản phẩm trên địa bàn quý I ước tính tăng 4,84% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 6,16% của quý I/2023. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 4,41%, đóng góp 0,67 điểm phần trăm mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 4,60%, đóng góp 1,23 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 5,16%, đóng góp 2,77 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,83%, đóng góp 0,17 điểm phần trăm[[1]](#footnote-1).

Về cơ cấu kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 14,83%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 32,66%; khu vực dịch vụ chiếm 48,34%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,17% (cơ cấu tương ứng của quý I/2023 là: 15,11%; 33,12%; 47,53%; 4,24%).

- Về nông nghiệp, hầu hết các địa phương trong tỉnh đã gieo cấy hết diện tích cây trồng vụ Đông Xuân, trong đó:, toàn tỉnh gieo cấy lúa ước đạt 26.143,7 ha, bằng 99,93% so với kỳ năm trước. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 16.084,4 tấn, tăng 3,97% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích rừng trồng mới tập ước tính đạt 1.320 ha, giảm 12,50% so với cùng kỳ năm trước[[2]](#footnote-2). Tổng sản lượng thủy sản ước tính đạt 8.805,8 tấn, tăng 23,18% so với cùng kỳ năm trước.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 1,56% so với cùng kỳ năm trước (quý I năm 2023 tăng 13,79%). Đây là mức tăng thấp nhất từ trước đến nay; nguyên nhân chủ yếu là do khó khăn về nguyên vật liệu đầu vào và đơn hàng tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước trong những tháng đầu năm.

- Sức mua trên thị trường giảm sút, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,59% so với cùng kỳ năm trước; nếu loại trừ yếu tố giá tăng 6,02% (quý I/2023 tăng 10,71%). Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước tính đạt 1.148,58 tỷ đồng, tăng 9,18% so với cùng kỳ năm trước. Số lượt khách lưu trú ước tính đạt 215.868 lượt, tăng 3,74% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động xuất nhập cảnh, quá cảnh và kim ngạch xuất nhập khẩu tăng cao hơn cùng kỳ. Kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh 3 tháng đầu năm đạt gần 197 triệu USD, tăng 35,03% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 71,9 triệu USD, tăng 51,77%; kim ngạch nhập khẩu đạt 125,1 triệu USD, tăng 26,99%.

- Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 3 tháng đầu năm tăng 3,36% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có một số mặt hàng có chỉ số giá tăng cao: thuốc và dịch vụ y tế tăng 7,27%; đồ dùng và dịch vụ khác tăng 6,96%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,70% (trong đó lương thực tăng 26,70%) văn hóa, giải trí và du lịch tăng 4,65%; đồ uống và thuốc lá tăng 4,62%.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt thấp so với dự toán và so với cùng kỳ năm trước do các khoản thu về đất đạt rất thấp. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến nay đạt 713,175 tỷ đồng/DT 3.901 tỷ đồng, đạt 18,3% dự toán địa phương, 18,3% dự toán Trung ương và bằng 107,7% cùng kỳ năm 2023; trong đó, thu nội địa 557,569 tỷ đồng/DT 2.951 tỷ đồng, đạt 18,9% dự toán địa phương, 18,9% dự toán Trung ương và bằng 107,6% cùng kỳ năm 2023; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 155,056 tỷ đồng/DT 950 tỷ đồng, đạt 16,3% dự toán địa phương, 16,3% dự toán Trung ương và bằng 108% so với cùng kỳ năm 2023.

- Toàn tỉnh có 94 doanh nghiệp và 42 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là hơn 383 tỷ đồng, giảm số doanh nghiệp đăng ký mới so với cùng kỳ (chỉ bằng 70,68% so với cùng kỳ năm 2023); 08 dự án được cấp mới với tổng mức đầu tư 1.813,73 tỷ đồng[[3]](#footnote-3). Không có dự án FDI được cấp chủ trương đầu tư mới. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn quý I/2024 (giá hiện hành) ước tính đạt 4.378,32 tỷ đồng, tăng 6,17% so với cùng kỳ năm trước[[4]](#footnote-4).

- Các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân năm 2024 đã được triển khai tích cực, tạo khí thế phấn khởi, thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân. Trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, tỉnh Quảng Trị tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tri ân, trao tặng 150.307 suất quà cho người có công, gia đình chính sách, người nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người lao động và các đối tượng khác, tổng kinh phí 73.160,343 triệu đồng; theo dõi, không để xảy ra đói trong dịp Tết. Số lao động có việc làm mới: 2.818 lượt lao động[[5]](#footnote-5), tuyển sinh và đào tạo nghề cho 1.072 học viên[[6]](#footnote-6). Quan tâm thực hiện tốt công tác thương binh - liệt sĩ và người có công, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, chủ động phòng chống tích cực, hiệu quả, kịp thời khoanh vùng không để lây lan. Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi đến hết tháng 03/2024 ước đạt khoảng 14,3% (chưa đạt tiến độ Kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do thiếu vắc xin), thấp hơn so với cùng kỳ năm 2023.

- Triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2023 – 2024, tiếp tục công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tổ chức lựa chọn, biên soạn sách giáo khoa theo Chương trình phổ thông 2018. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Trị lần thứ VII năm 2024.

- Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựnh chính quyền được đẩy mạnh. Tập trung chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị, địa phương, làm cơ sở thực hiện chế độ tiền lương mới. Chỉ số PAPI năm 2023 vừa công bố, tỉnh Quảng Trị đạt 42,77 điểm, xếp thứ 26/61 địa phương cấp tỉnh được xếp hạng.

- Tăng cường công tác đối ngoại, tổ chức Đoàn thăm và làm việc tại các tỉnh bạn Lào giáp biên giới. Tổ chức hội thảo, tập trung hoàn thành xây dựng Đề án khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo – Đensavẳn.

- Trên địa bàn tỉnh xảy ra 57 vụ tai nạn giao thông, làm chết 27 người và làm bị thương 47 người, tăng cả ba tiêu chí so cùng kỳ năm 2023 (cùng kỳ năm 2023 là 45 vụ, chết 21 người, bị thương 41 người). Quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tổ chức giao nhận quân đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Các nhiệm vụ trong thời gian tới**

Bước sang quý II năm 2024, dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, nhất là diễn biến xung đột Nga - Ucraina và phản ứng của các nước; tình hình kinh tế trong nước phục hồi tích cực nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn nội tại. Do đó, để đạt mục tiêu tăng trưởng 6,5-7% của năm 2024 là thách thức lớn, cần sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn. Các ngành, các cấp tăng cường dự báo, chủ động điều hành linh hoạt, phù hợp với tình hình mới, kịp thời ứng phó với các tình huống phát sinh. Trong đó, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Chủ động tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề ra trong Chương trình số 78-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Tỉnh ủy về Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024; Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 06 -NQ/BCSĐ ngày 02/01/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết HĐND tỉnh, Nghị quyết của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về kế hoạch phát triển KH-XH năm 2024; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND tỉnh, Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,..

- Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2024, điều tra phát hiện các đối tượng sâu bệnh và chỉ đạo phòng trừ kịp thời, hướng dẫn công tác chăm sóc cây trồng đảm bảo đúng khung lịch thời vụ Đông Xuân 2022-2023, chuẩn bị các điều kiện khác đảm bảo cho sản xuất vụ Hè Thu 2024. Tăng cường công tác phòng chống cháy rừng, thiên tai. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhưng đảm bảo không làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Tổ chức công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với xúc tiến đầu tư.

- Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư trên địa bàn tỉnh. Xác định giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; đẩy mạnh giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, khắc phục khó khăn về vật liệu san lấp phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024; khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư đối với các dự án chưa được phân bổ. Giải quyết nhanh thủ tục đầu tư, theo dõi, đôn đốc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư ngoài nhà nước; tham mưu xử lý các dự án chậm, vi phạm cam kết về đầu tư.

- Tăng cường triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao du lịch, tổ chức các hoạt động khai trương mùa du lịch Quảng Trị năm 2024, chuẩn bị tổ chức Lễ hội Vì Hòa bình.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền. Chỉ đạo hoàn thành xây dựng Đề án vị trí việc làm, làm cơ sở thực hiện chế độ tiền lương mới. Chấn chỉnh và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; nâng cao ý thức, trách nhiệm và chất lượng tham mưu, giải quyết công việc gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.

- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tổ chức chặt chẽ hoạt động vận tải, bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

**II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM**

**1. Dự án Khu bến cảng Mỹ Thuỷ**

Dự án được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 04/01/2019 do Công ty cổ phần Liên doanh cảng quốc tế Mỹ Thủy (*MTIP*) thực hiện; quy mô 10 bến; tổng vốn đầu tư 14.234 tỷ đồng; Tiến độ thực hiện từ năm 2018-2035. Giai đoạn 1 từ 2018-2025 với quy mô 04 bến, vốn đầu tư 4.946 tỷ đồng (*theo Quyết định số 04/QĐ-MTIP ngày 19/7/2023 của MTIP phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi giai đoạn 1 là* ***6.073 tỷ đồng***); là đầu mối giao thông quan trọng, cửa ngõ thông ra biển Đông về phía tỉnh Quảng Trị trên tuyến Hành lang kinh tế Đông Tây; kết nối thuận lợi với nhiều trục giao thông quan trọng quốc gia như QL.1, Cao tốc Bắc-Nam, QL.9, QL.15D, đường sắt Thống Nhất...; phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa trên các trục Hành lang kinh tế đi qua tỉnh Quảng Trị; phục vụ các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

***1.1. Tình hình thực hiện***

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[7]](#footnote-7), Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo[[8]](#footnote-8) và UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt[[9]](#footnote-9). Đến nay, dự án đã hoàn thành được nhiều thủ tục đầu tư như: Quy hoạch chi tiết xây dựng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phê duyệt thiết kế cơ sở, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (F/S); phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công; cấp phép xây dựng hạng mục Đê chắn sóng phía Đông (đoạn từ Km0+00 đến Km0+320); đưa dự án ra khỏi khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; công tác GPMB giai đoạn 1 đã phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và người dân đã đồng thuận diện tích **125,4ha**/133,67ha (93,9%), Tổng kinh phí GPMB đã chi trả là 93,088 tỷ đồng; hiện còn **8,18ha** người dân chưa đồng thuận, UBND tỉnh tập trung đôn đốc các sở, ngành, địa phương khẩn trương giải quyết các vướng mắc để hoàn thành trước ngày **30/4/2024**.

- Một số công việc đang tiếp tục thực hiện: Hoàn thiện hồ sơ cho thuê đất đợt 1, bàn giao mặt biển giai đoạn 1 (161,29ha); lập hồ sơ cấp giấy phép xây dựng; di dời hệ thống cấp điện, hoàn trả các tuyến giao thông hiện có trong khu vực; Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, giám sát xây dựng công trình của Nhà đầu tư; tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và Nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục đầu tư và khối lượng GPMB còn lại.

***1.2 Một số khó khăn, vướng mắc*:**

- Công tác GPMB còn vướng mắc một số hộ dân và Công ty TNHH New keys Việt Nam liên quan đến việc xác định thời gian tạo lập tài sản do thất lạc hồ sơ nên chưa có cơ sở xác định thời điểm tạo lập.

- Người dân trong khu vực dự án thuộc diện di dời nhà cửa vào Khu tái định cư xã Hải An đang kiến nghị giá đất tái định cư cao, diện tích các lô đất tái định cư lớn và đề nghị UBND tỉnh xem xét giảm giá đất mà người dân phải nộp khi di dời vào khu tái định cư.

- Về vị trí đổ cát, chất nạo vét với diện tích làm bãi tạm hiện nay đã xác định được diện tích khoảng 58ha (*gồm:* *(****i****)* *Bãi tạm diện tích 18,4ha trong khu vực Dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án. (****ii****) Khu đất diện tích khoảng 20ha đã được cấp quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản VICO tại Khu kinh tế Đông Nam. (****iii****) Bãi tạm có diện tích khoảng 10÷20ha, vị trí từ đường cứu hộ đoạn tiếp giáp ranh giới với dự án Cảng quốc tế Mỹ Thủy chạy dọc bờ biển và sát khu đất Dự án nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị 1*) chưa đảm bảo để chứa khoảng 17 triệu m3 sản phẩm nạo vét của dự án.

- Công tác bàn giao mặt biển (161,29ha), MTIP đã nộp hồ sơ về Bộ Tài nguyên và Môi trường, đã thẩm định bổ sung chỉnh sửa (Lần 3); Bộ Tài nguyên và Môi trường hẹn trả kết quả vào ngày 07/3/2024 làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai việc cấp phép xây dựng đê biển để thi công dự án.

- Phương án nạo vét khu nước, vũng quay tàu đã được Bộ Giao thông vận tải có ý kiến tại Văn bản số 2059/BGTVT-KCHT ngày 28/02/2024.

- Phương án thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện dự án Nhà đầu tư đã hoàn thiện hồ sơ và nộp về Bộ Tài nguyên và Môi trường, hiện đang chờ ý kiến của Bộ.

***1.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

Tập trung đôn đốc các sở, ngành, địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc để hoàn thành công tác GPMB diện tích còn lại (9,23ha) và diện tích bổ sung của giai đoạn 2 khoảng 40ha theo đề xuất của Nhà đầu tư để phục vụ mặt bằng thi công giai đoạn 1. Làm việc với các bộ, ngành trung ương để sớm có quyết định bàn giao mặt biển; sớm cho ý kiến về phương án nạo vét vũng quay tàu; ý kiến về phương án tận thu sản phẩm nạo vét của dự án và tổ chức cho thuê đất theo thẩm quyền nhằm đảm bảo điều kiện cấp giấy phép xây dựng để thi công. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, giám sát Nhà đầu tư triển khai thi công đê chắn sóng, cầu cảng và các công trình phụ trợ khác để đưa vào sử dụng ít nhất 01 cầu cảng trong năm 2025. Chỉ đạo việc xây dựng Đề án/phương án tận thu sử dụng chất nạo vét trong phạm vi thực hiện dự án nếu được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận chủ trương thực hiện.

**2. Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị**

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 23/3/2021; do Liên doanh các nhà đầu tư (*VSIP-Amata-Sumitomo*) thực hiện; quy mô sử dụng đất **481,2ha**; tổng vốn đầu tư dự án **2.074 tỷ đồng**; Tiến độ thực hiện 2021-2032; giai đoạn 1 là 96,05ha; tổng vốn đầu tư khoảng 500 tỷ đồng; tiến độ thực hiện 2021-2025. Với sự tham gia của 03 Nhà đầu tư phát triển và kinh doanh bất động sản công nghiệp hàng đầu cả nước và khu vực Châu Á; có vị trí kết nối thuận lợi với nhiều trục giao thông quan trọng quốc gia; điểm giao thoa của Hành lang kinh tế Đông Tây (*EWEC*) và Hành lang song song với Hành lang kinh tế Đông Tây (*Para EWEC*), dự án được kỳ vọng rất lớn về thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ và đô thị.

***2.1. Tình hình thực hiện***

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy[[10]](#footnote-10), Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo[[11]](#footnote-11) và UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt[[12]](#footnote-12). Đến nay, dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục đầu tư giai đoạn 1 theo quy định và đã được khởi công vào **ngày 15/12/2023**; công tác GPMB hoàn thành **96,01ha**/96,05ha (*đạt 99,96%*), Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB đã phê duyệt hơn 122,3 tỷ đồng; phần diện tích còn lại 0,04ha đất ở đang được UBND huyện Hải Lăng tiếp tục tuyên truyền vận động người dân thống nhất phương án bồi thường, hỗ trợ để hoàn thành trong tháng 4/2024.

***2.2. Khó khăn, vướng mắc***

- Công tác đấu nối giao thông vào tuyến QL.1A và tuyến đường sắt Hà Nội - TP.Hồ Chí Minh, Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ về Cục Đường bộ - Bộ Giao thông vận tải để xin chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đường bộ, làm cơ sở lập hồ sơ cấp phép xây dựng đấu nối triển khai thi công xây dựng nhưng đến nay Cục Đường bộ chưa có ý kiến chấp thuận.

- Công tác GPMB tại một số diện tích (*khoảng 2,4ha*) đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng người dân vẫn chưa đồng thuận để nhận tiền.

- Điểm xả nước thải của dự án nằm ngoài phạm vi thực hiện dự án nên vướng mắc trong việc cấp phép xây dựng chưa đảm bảo các điều kiện quy định.

- Tiến độ xây dựng công trình cấp nước cho dự án chậm, làm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư của Nhà đầu tư.

***2.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

Ban cán sự đảng UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị hoàn thành công tác GPMB diện tích 0,04ha còn lại; tuyên truyền vận động người dân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (2,4ha) và tổ chức di dân một số hộ còn lại vào khu tái định cư; đôn đốc chỉ đạo Công ty cổ phần cấp nước Đông Nam đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà máy nước Trấm tại thị xã Quảng Trị để cấp nước cho dự án; chỉ đạo, đôn đốc, hỗ trợ Nhà đầu triển khai thi công xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 để thu hút các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh; đề xuất Liên doanh các Nhà đầu tư (*VSIP-Amata-Sumitomo*) thống nhất tiếp tục triển khai công tác GPMB giai đoạn 2 và giai đoạn 3 của dự án.

**3. Dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1 (1.500MW)**

***3.1. Tình hình triển khai thực hiện***

- Đã hoàn thành việc xin ý kiến của Cục Tác chiến - Bộ Quốc phòng về việc chấp thuận độ cao công trình cho Dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1.

- Tổ hợp nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện các thỏa thuận chuyên ngành, hồ sơ pháp lý liên quan theo hướng dẫn của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo để hoàn thiện Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án (FS), tiếp tục trình nộp Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo thẩm định, trình Bộ Công Thương phê duyệt. Dự kiến đến ngày 20/4/2024 sẽ hoàn thành FS theo quy định.

- Về việc lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM): Đã nộp hồ sơ lên Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện tham vấn trực tuyến và cập nhật các nội dung, ý kiến trong quá trình tham vấn trực tuyến vào báo cáo ĐTM, hoàn thiện báo cáo trình thẩm định theo quy định.

- Về phương án phòng cháy chữa cháy (PCCC): Đã hoàn thành Báo cáo chuyên ngành PCCC và phát hành văn bản trình nộp hồ sơ theo ý kiến góp ý của tư vấn thẩm tra để trình Cục cảnh sát PCCC & CNCH thẩm duyệt theo quy định.

- Đang triển khai các thủ tục điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, hồ sơ thu hồi đất, chuyển đổi đất rừng…

***3.2. Khó khăn, vướng mắc***

- Việc điều chỉnh phương án bố trí tổng mặt bằng dự án dẫn đến việc phải điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, hồ sơ thu hồi đất, chuyển đổi đất rừng…

- Hiện nay, Tổ hợp nhà đầu tư chưa thành lập tổ chức kinh tế để quản lý, triển khai thực hiện dự án (do FS chưa được phê duyệt và các nhà đầu tư Hàn Quốc trong Tổ hợp nhà đầu tư là các doanh nghiệp nhà nước). Do đó, quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Tổ hợp nhà đầu tư có một số khó khăn nhất định, để giải quyết nội dung công việc thì cần phải có sự hội ý thống nhất của từng nhà đầu tư nên thời gian làm việc kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ chung.

- Các quy định liên quan đến bao tiêu sản lượng điện (Qc), giá điện và thời gian huy động công suất, điện năng của các nhà máy điện đầu tư xây dựng theo hình thức dự án điện độc lập (IPP) chậm được ban hành.

***3.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

- Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh quy hoạch phân khu chi tiết tỷ lệ 1/500, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, hồ sơ thu hồi đất, chuyển đổi đất rừng,…

- Tiếp tục làm việc với Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương để sớm ban hành các quy định liên quan đến bao tiêu sản lượng điện (Qc), giá điện và thời gian huy động công suất, điện năng của các nhà máy điện đầu tư xây dựng theo hình thức dự án điện độc lập (IPP)…

- Phấn đấu hoàn thiện trình thẩm định, phê duyệt Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án trong tháng 4/2024 và hoàn thiện các thủ tục đầu tư để triển khai thi công dự án vào tháng 9/2024.

**4. Dự án Cảng hàng không Quảng Trị**

***4.1. Tình hình thực hiện***

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) tại Quyết định số 2148/QĐ-TTg ngày 20/12/2021, quy mô sân bay dân dụng cấp 4C và sân bay quân sự cấp II; diện tích 316,6ha; gồm 2 dự án thành phần:

**(i)** Dự án thành phần 1 - Giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ quan nhà nước tại cảng hàng không; trong đó dự án giải phóng mặt bằng đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư 233,103 tỷ đồng. Hiện nay, UBND huyện Gio Linh đã hoàn thành các công việc: cắm mốc quy hoạch, đánh giá tác động môi trường; nộp tiền trồng rừng thay thế; công tác đo đạc địa chính, quy chủ sử dụng đất, thông báo thu hồi đất. Đang triển khai các công việc: kiểm kê tài sản vật kiến trúc, cắm cọc GPMB, xác định giá đất cụ thể; hoàn thiện hồ sơ để trình thẩm định các khu tái định cư và khu nghĩa địa.

**(ii)** Dự án thành phần 2 - Xây dựng cảng hàng không: Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án được UBND tỉnh phê duyệt với tổng mức đầu tư là 5.821 tỷ đồng; thời gian chuẩn bị và đầu tư khai thác là 2 năm, thời gian thu hồi vốn là 47 năm 3 tháng. Đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư. **Ngày 15/12/2023**, đã tổ chức lễ khởi động dự án. Hiện nay, Ban QLDA đã thống nhất toàn bộ nội dung của Hợp đồng BOT Dự án với Liên danh Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án PPP; trên cơ sở đó, ngày 04/4/2024, Ban QLDA đã ký Hợp đồng số 09/2024/HĐ.BOT và gửi Liên danh Nhà đầu tư.

Đối với công tác ký kết Hợp đồng BOT Dự án: đã tổ chức 03 phiên họp đàm phán với Nhà đầu tư vào các ngày 16/01/2024, ngày 30/01/2024, ngày 20/2/2024; tuy nhiên, đây là hợp đồng mới, thực hiện lần đầu, thuộc lĩnh vực đặc thù về cảng hàng không với nhiều nội dung phức tạp, vậy nên cần có thời gian xem xét kỹ lưỡng các điều khoản của hợp đồng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đến thời điểm hiện tại, các bên đã hoàn thiện các nội dung, dự kiến ký kết hợp đồng trong tháng 4/2024. Hiện đang chuẩn bị các thủ tục để khởi công dự án, phấn đấu sớm đưa dự án vào hoạt động.

***4.2. Khó khăn, vướng mắc***

Vướng mắc trong việc xác định đối tượng được giao đất, cho thuê đất để xây dựng Cảng hàng không; việc giao đất, cho thuê đất theo tiến độ giải phóng mặt bằng (tổng diện tích của dự án là 265,372ha, chưa bao gồm diện tích đất khu quân sự là 51,2ha. Do đó, nếu bồi thường, giải phóng mặt bằng cho toàn bộ của dự án mới giao đất, cho thuê đất thì sẽ chậm tiến độ so với Quyết định số 2148/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và việc xác định giá tiền thuê đất để xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị *(Nội dung này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường).*

***4.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

- Chỉ đạo UBND huyện Gio Linh đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án để bàn giao 136,2ha mặt bằng cho Nhà đầu tư trong trước 31/5/2024 và hoàn thành 100% mặt bằng trước 31/12/2024.

- Chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh hoàn thiện hợp đồng BOT, ký kết với nhà đầu tư trước 08/4/2024 (kết luận họp Ban chỉ đạo ngày 01/4) để triển khai bước sau thiết kế cơ sở, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp các hạng mục của Dự án để kịp tiến độ khởi công và hoàn thành dự án (giai đoạn 1) vào cuối năm 2025, đưa dự án vào khai thác sử dụng dự kiến cuối Quý III/2026.

**5. Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây**

***5.1. Tình hình thực hiện***

- Đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công 4/4 gói thầu; các nhà thầu thi công đang chủ yếu thi công tại các vị trí các cầu và cống không vướng công tác giải phóng mặt bằng.

- Hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất trồng rừng, đất trồng lúa:

+ Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng: Ngày 31/3/2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Văn bản số 211/TTg-NN đồng ý chủ trương v/v chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án.

+ Công tác chuyển đổi mục đích đất trồng lúa: Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án tại Văn bản số 204/TTg-NN ngày 27/3/2024.

+ Chuyển đổi mục đích đất trồng rừng: đang hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi mục đích đất trồng rừng, dự kiến hoàn thành trong Quý II năm 2024.

Công tác giải phóng mặt bằng: Dự án với tổng chiều dài giai đoạn 1 là khoảng 48 km, diện tích GPMB là 212,58 ha/2.892 thửa đất của cá nhân, tổ chức; tổng số đối tượng bị ảnh hưởng là 2.359 hộ, trong đó có 160 hộ tái định cư. Hiện nay đã hoàn thành công tác đo đạc địa chính, định giá đất; đã kiểm kê được 2.335/2.359 hộ, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư được 143 hộ.

***5.2. Một số khó khăn, vướng mắc***

- Về phương án hướng tuyến đoạn qua trường bắn biển Quân khu 4: Ngày 08/3/2024, Bộ Quốc phòng có Văn bản số 844/BQP-TM thống nhất chủ trương phương án, hướng tuyến đoạn qua Trường bắn biển của Quân khu 4 tại huyện Vĩnh Linh. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, đã chỉ đạo Chủ đầu tư, Tư vấn hoàn thiện hồ sơ thiết kế điều chỉnh và đang gửi Bộ Tư lệnh Quân khu 4, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xem xét, thống nhất làm cơ sở hoàn thiện trình Bộ GTVT thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

- Công tác chuyển đổi rừng, chuyển đổi mục đích đất trồng rừng, đất trồng lúa thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, công tác thẩm định, trình phê duyệt thuộc thẩm quyền của các Bộ, ngành Trung ương nên thời gian bị kéo dài;

- Đối với vị trí Bến xe khách tỉnh: Quy hoạch phân khu phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà chưa được phê duyệt; do đó công tác lập quy hoạch chi tiết và lập đề xuất dự án di dời bến xe khách tỉnh bị kéo dài.

***5.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

- Chỉ đạo chủ đầu tư và các địa phương liên quan (*thành phố Đông Hà, các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong*) hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trong năm 2024, trong đó tập trung hoàn thành di dời Bến xe khách tỉnh, các vị trí xử lý nền đất yếu ảnh hướng đến đường găng tiến độ của dự án.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi đất trồng rừng trong Quý II/2024.

- Làm việc với Bộ Tư lệnh Quân khu 4, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xem xét, thống nhất phương án hướng tuyến đoạn qua Trường bắn biển Quân khu 4 làm cơ sở hoàn thiện trình Bộ GTVT thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

**\* Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn tuyến qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt:**

***Tình hình triển khai thực hiện:***

Về nội dung lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) của Dự án: Đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng tư vấn khảo sát, lập BCNCKT dự án. Hiện nay, Hồ sơ BCNCKT cơ bản đã hoàn thành và Sở Giao thông vận tải đang tổ chức thẩm định, lấy ý kiến các Sở, ngành liên quan.

Về hoàn thiện các thủ tục đầu tư, báo cáo HĐND tỉnh trước khi phê duyệt dự án: Căn cứ ý kiến thảo luận tại kỳ họp thứ 22 ngày 19/12/2023 của Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị về việc xin ý kiến thống nhất quy hoạch hướng tuyến đường ven biển đoạn qua cầu Cửa Việt của các đơn vị có liên quan đến quy hoạch Khu kinh tế Đông Nam, quy hoạch đô thị khu vực Bồ Bản. Chủ đầu tư đã lấy ý kiến của Ban QLDA Khu kinh tế tỉnh, UBND huyện Triệu Phong, Sở Xây dựng. Sau khi có ý kiến của các đơn vị liên quan, UBND tỉnh sẽ báo cáo trình HĐND tỉnh trước khi phê duyệt dự án.

***Các khó khăn vướng mắc:***

Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023 có hiệu lực từ ngày 01/01/2024. Tuy nhiên, đến ngày 15/02/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới có Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT hướng dẫn thực hiện, do đó đến tháng 3/2024 hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu.

Đến nay, hồ sơ BCNCKT đã hoàn thành. Tuy nhiên, Dự án thuộc đối tượng phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), thẩm quyền thẩm định và phê duyệt của UBND tỉnh. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường là một trong các căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện kết luận thẩm định BCNCKT đối với dự án đầu tư xây dựng; cấp giấy phép môi trường; quyết định đầu tư đối với dự án.

***Kiến nghị, đề xuất:***

Chỉ đạo Sở GTVT quan tâm, xem xét thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt có điều kiện trước ngày 10/4/2024. Các nội dung còn tồn tại, chỉ đạo Chủ đầu tư sẽ thực hiện hoàn thành và thực hiện trình các cơ quan liên quan thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Đối với hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: chỉ đạo UBND các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh và Triệu Phong có ý kiến tham gia để Chủ đầu tư hoàn thiện trình Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở phê duyệt dự án.

Đối với công tác thỏa thuận quy hoạch đoạn tuyến qua cầu Cửa Việt của các đơn vị có liên quan đến quy hoạch Khu kinh tế Đông Nam, quy hoạch đô thị khu vực Bồ Bản: chỉ đạo các đơn vị liên quan có ý kiến thống nhất sau khi dự án được phê duyệt sẽ tích hợp vào các quy hoạch có liên quan.

**6. Dự án Cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo**

Dự án nằm trong Quy hoạch mạng đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với tổng chiều dài khoảng 70km, quy mô mặt cắt ngang 4 làn xe và tiến trình đầu tư hoàn thành trước năm 2030; Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và giao UBND tỉnh Quảng Trị là cơ quan có thẩm quyền tại văn bản số 350/TTg-CN ngày 15/4/2022. UBND tỉnh đã chấp thuận cho Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải là Nhà đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi tại Văn bản số 3590/UBND-KT ngày 19/7/2023.

***6.1. Tình hình thực hiện***

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 515-TB/TU ngày 21/6/2023, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã có văn bản số 356-CV/BCSĐ ngày 21/6/2023 chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải (*Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án*) hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án với chiều dài 56km, quy mô 4 làn xe hoàn thiện, Bnền= 24,75m,Vtk=100km/h, tổng mức đầu tư (*chưa bao gồm lãi vay trong quá trình xây dựng*) là 13.726 tỷ đồng, trong đó phần vốn nhà nước tham gia vào dự án khoảng 9,608 tỷ đồng (*chiếm 70% tổng mức đầu tư*).

- Quy mô đề xuất đầu tư và chủ trương trình cơ quan có thẩm quyền cho áp dụng cơ chế đặc thù về tỷ lệ góp vốn nhà nước (*do chiếm 70% tổng mức đầu tư*) đã được Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo và Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Thông báo số 629-TB/TU ngày 12/12/2023.

- Ngày 27/02/2024, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 18/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù *(với tỷ lệ vốn nhà nước tham gia vào dự án là 70%)* và hỗ trợ ngân sách tham gia Dự án *(đề xuất hỗ trợ, bố trí vốn từ ngân sách trung ương giai đoạn trung hạn 2026 - 2030);*

- Hiện nay, Văn phòng Chính phủ đang tổng hợp ý kiến của các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và Tư pháp để xem xét, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội cho chủ trương chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung quan trọng về áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù và hỗ trợ vốn nhà nước tham gia vào Dự án.

***6.2. Khó khăn, vướng mắc.***

Trong điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn, hiện nay chưa xác định được nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí để tham gia vào dự án; do đó, chưa đảm bảo điều kiện để trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án.

***6.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

Phối hợp với Văn phòng Chính phủ đề xuất Quốc hội xem xét cho áp dụng cơ chế đặc thù về tỷ lệ nguồn vốn nhà nước tham gia vào dự án; đồng thời tìm kiếm, bố trí nguồn vốn ngân sách để làm phần vốn nhà nước tham gia vào dự án.

**7. Dự án Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà** (*Đoạn 4,2 km từ cầu sông Hiếu đến đường Nguyễn Hoàng*).

***7.1. Tình hình thực hiện***

Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 27/02/2023; UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 với tổng mức đầu tư 230.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh; giao Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, UBND thành phố Đông Hà làm chủ đầu tư GPMB dự án.

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2024: 203.000 triệu đồng (Quyết định số 1738/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ và số 3382/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh)

- Ngày 08/3/2024, UBND tỉnh có Quyết định số 489/QĐ-UBND về việc phê duyệt KH LCNT (đợt 2). Sở GTVT đã hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Quyết định số 179/QĐ-SGTVT ngày 15/3/2024. Hiện tại, Sở đang tiếp tục triển khai các thủ tục tiếp theo để lựa chọn nhà thầu thi công, giám sát, bảo hiểm, RPBM...; phối hợp UBND thành phố Đông Hà triển khai công tác GPMB đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

***7.2. Khó khăn vướng mắc***

- Đối với đất lúa đã cấp cho người dân, sau khi dồn điền, đổi thửa, việc xác định ranh giới mất nhiều thời gian do trước đây đo bằng thủ công, nay đo máy nên có sự sai khác về diện tích, phải điều chỉnh.

- Phường Đông Lương: Trong quá trình rà soát kiểm tra, một số thửa đất thuộc trong quá trình cải tạo đường ruộng, một số hợp tác xã dồn điền, đổi thửa dẫn đến hiện trạng các thửa đất sai khác so với hồ sơ được cấp trước đây.

- Đối với đất ở, Dự án đi qua vùng ven đô thị, chưa được cắm giữa các thửa đất, nên việc xác định ranh giới gặp nhiều khó khăn (ví dụ như ao hồ, bụi tre… việc phân chia diện tích giữa các hộ dân chưa thống nhất).

- Phạm vi dự án đi qua khu vực đất trồng lúa, cần phải hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa trình HĐND tỉnh chấp thuận dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện.

***7.3. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

Trong năm 2024, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo UBND thành phố Đông Hà đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành công tác GPMB; Sở Giao thông vận tải sớm hoàn thành các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư để triển khai thi công, đẩy nhanh quá trình thực hiện, giải ngân nguồn vốn được bố trí.

**8. Công tác GPMB dự án Cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ**

***8.1. Tình hình thực hiện***

- Tổng chiều dài tuyến 32,53km; đã hoàn thành công tác bồi thường, chi trả tiền hỗ trợ GPMB được 28,38km/32,53km, đạt 87,24%; bàn giao mặt bằng sạch cho Ban Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh được 25,34/32,53km, đạt 77,9%. Chiều dài còn lại chưa bàn giao mặt bằng sạch là 7,19Km do liên quan đến các hộ dân vào khu tái định cư;

- Về công tác tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng:

+ Tổng số hộ bị ảnh hưởng phải tái định cư (TĐC): Khoảng 351 hộ; trong đó số hộ TĐC trên tuyến chính cao tốc là 155 hộ; còn lại 196 nằm trên phạm vi đường gom, hành lang đường bộ và nút giao chưa ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công. Hiện tại đã di dời được 67/155 hộ (phạm vi tuyến chính cao tốc), còn lại 88 hộ, địa phương đang tiếp tục tuyên truyền vận động để các hộ ra tạm cư bàn giao mặt bằng cho dự án.

+ Công tác triển khai xây dựng khu TĐC: Gồm có 09 Khu TĐC; diện tích khoảng 37,24Ha. Hiện tại, các khu TĐC đã hoàn thiện công tác san nền và cắm mốc phân lô; công tác bốc xăm cho các hộ dân (tuyến chính) cơ bản đã hoàn thành; địa phương đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ cho các hộ dân. Hiện, các cấp chính quyền đang tổ chức tuyên truyền, vận động, giúp đỡ người dân tháo dỡ nhà trên tuyến cao tốc để bàn giao mặt bằng và triển khai xây dựng nhà ở trong các khu Tái định cư;

- Công tác cấp phép các mỏ cát, mỏ đá, mỏ đất đắp phục vụ dự án:

+ Nhu cầu dự án cần khoảng 0,217 triệu m3 cát; với công suất của 05 mỏ cát đã được UBND tỉnh chấp thuận đủ khối lượng thi công;

+ Nhu cầu dự án cần khoảng 0,684 triệu m3 đá, với công suất của 05 mỏ đá đã được UBND tỉnh chấp thuận đủ để đáp ứng khối lượng thi công;

+ Về mỏ đất phục vụ dự án: UBND tỉnh đã có Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 13/7/2023, giao 05 điểm mỏ đất cho 02 nhà thầu thi công (Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh và Công ty cổ phần Giao thông Xây dựng số 1) để phục vụ Dự án; Tuy nhiên, với nhu cầu sử dụng hiện nay các nhà thầu chỉ sử dụng 02 mỏ là: Linh Trường 3 (trữ lượng khai thác 700.000 m3) và Vĩnh Sơn 5 (trữ lượng khai thác 270.000 m3); UBND tỉnh đã có các Bản xác nhận khu vực, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác mỏ đất cho hai đơn vị trên.

Hiện nay:

+ Đối với mỏ đất Linh Trường 3 giao cho Cổ phần Giao thông Xây dựng số 1: Hiện nay, Công ty đã thỏa thuận xong với chủ sử dụng đất, hoàn thành các thủ tục để nhận chuyển nhượng, lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định để thực hiện khai thác.

+ Đối với mỏ đất Vĩnh Sơn 5 giao cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh: UBND tỉnh đã có QĐ thành lập Tổ công tác hỗ trợ việc cấp mỏ vật liệu xây dựng; Tổ đã làm việc trực tiếp hướng dẫn các nội dung có liên quan đến chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ để các bên liên quan được rõ và thực hiện theo đúng quy định, tuy nhiên hiện nay nhà thầu thi công vẫn chưa thỏa thuận được giá với chủ sử dụng đất.

***8.2. Nhiệm vụ trong thời gian tới***

Tập trung chỉ đạo và hoàn thành di dời 88 hộ dân ảnh hưởng đến tuyến chính để bàn giao mặt bằng sạch cho đơn vị thi công; dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 4/2024. Đồng thời, tiếp tục triển khai hoàn thành GPMB và di dời các hộ dân trên phạm vi đường gom, hành lang đường bộ và nút giao để bàn giao mặt bằng cho Dự án đảm bảo tiến độ chung đã đề ra.

**9. Phương án tổng thể vận chuyển than đá từ Lào qua cửa khẩu quốc tế La Lay về cảng biển Mỹ Thủy và Hạ tầng cấp thiết tại khu vực cửa khẩu Quốc tế La Lay:**

***9.1. Phương án tổng thể vận chuyển than đá từ Lào qua cửa khẩu quốc tế La Lay về cảng biển Mỹ Thủy***

Dự án băng tải vận chuyển than đá từ Lào qua cửa khẩu La Lay về cảng Mỹ Thủy đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương Công ty TNHH đầu tư Central Capital khảo sát, nghiên cứu lập dự án tại văn bản số 2424/UBND-KT ngày 24/5/2023. Đây là một Dự án lớn và dự án động lực của tỉnh, trong quá trình thực hiện liên quan đến nhiều Bộ Ban ngành từ Trung ương đến địa phương. Dự án đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện cùng với các dự án động lực khác tại các Thông báo kết luận: số 489-TB/TU ngày 25/4/2023 và số 515-TB/TU ngày 21/6/2023. Sở GTVT đã tham mưu và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án xây dựng băng tải vận chuyển than đá từ Lào qua cửa khẩu quốc tế La Lay về cảng biển Mỹ Thủy.

Đối với đoạn băng tải cắt qua đường biên giới Việt Nam - Lào đã được Chính phủ đồng ý tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 05/01/2024.

Đối với đoạn băng tải dài 6,035km nối từ cửa khẩu quốc tế La Lay về kho bãi hàng hóa tại thôn A Đeng, xã A Ngo, huyện Đakrông đã được Nhà đầu tư là Công ty TNHH Nam Tiến hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất dự án; hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các đơn vị tổ chức thẩm định dự án đầu tư "Xây dựng hệ thống băng tải vận chuyển than đá từ Lào về Việt Nam đoạn trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam".

***9.2. Hạ tầng cấp thiết tại khu vực cửa khẩu Quốc tế La Lay***

Với lưu lượng người, phương tiện và hàng hóa qua cửa khẩu quốc tế La Lay tăng đột biến trong năm 2023 đã tạo ra dư địa mới, cơ hội mới để bứt phá phát triển, hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII đã đề ra. Tuy nhiên, trong 10 năm qua (từ năm 2014 đến nay), do nguồn vốn đầu tư hạn hẹp (328,5 tỷ đồng) nên hạ tầng thiết yếu tại khu vực cửa khẩu chưa được đầu tư đồng bộ. Đặc biệt, mặt bằng bãi chờ nhập chưa được đầu tư hoàn thiện, chưa đủ diện tích theo quy hoạch nên không có vị trí để bố trí phương tiện để sang hạ tải và thông quan qua cửa khẩu. Hàng ngày, các phương tiện phải xếp hàng chờ đợi dọc quốc lộ 15D đến cửa khẩu, thời điểm cao điểm xe tải, xe đầu kéo, xe container xếp hàng dài hơn 2km.

Ngày 02/02/2024, UBND tỉnh đã có Thông báo số 17/TB-UBND về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Hưng tại buổi thăm, chúc Tết cán bộ, chiến sỹ các Đồn Biên phòng, địa phương khu vực biên giới và làm việc với liên ngành tại Cửa khẩu Quốc tế La Lay. Trong đó, UBND tỉnh giao cho Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất các hạng mục cấp thiết để đầu tư trong năm 2024 nhằm sớm đồng bộ cơ sở hạ tầng khu vực Cửa khẩu quốc tế La Lay.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với Sở Tài chính, Ban quản lý Khu kinh tế rà soát, thống nhất để đề xuất UBND tỉnh thống nhất chủ trương bổ sung hạng mục hoàn thiện mặt bằng bãi chờ nhập (phạm vi ngoài 100m đường biên giới) và khu vực kiểm tra, thông quan hàng hóa nhập khẩu vào dự án San nền và hạ tầng thiết yếu tại khu vực trung tâm cửa khẩu quốc tế La Lay (giai đoạn 2) và đề xuất nguồn vốn bố trí cho hạng mục bổ sung.

- Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay kế hoạch vốn năm 2024 đã bố trí hết, nên không có nguồn bố trí cho dự án thực hiện trong năm 2024. Do đó, đang đề xuất ứng vốn dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 để thực hiện và hoàn trả vốn ứng vào năm 2025.

**10. Dự án đầu tư xây dựng tuyến Quốc lộ 15D**

***10.1. Đoạn từ đường Hồ Chí Minh đến cửa khẩu quốc tế La Lay***

Đây là đoạn tuyến Quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý, điểm đầu giao với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây tại Km305+347, điểm cuối tại cửa khẩu quốc tế La Lay, dài khoảng 12,2km.

1. ***Công tác duy tu, sửa chữa hàng năm***

- Tuyến đường thường xuyên được Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam quan tâm bố trí vốn để đầu tư, nâng cấp; trong đó, các công trình năm 2023 đã cơ bản hoàn thành với tổng mức đầu tư 26,02 tỷ đồng; năm 2024 bố trí 66,5 tỷ đồng, hiện Sở Giao thông vận tải đã hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công.

- Riêng đoạn Km11+380 ÷ Km12+085,97/QL.15D đang được giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư thực hiện công trình San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm cửa khẩu quốc tế La Lay. Hiện nay, đơn vị thi công đang triển khai thi công chưa hoàn thành.

***b. Về việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo quy hoạch***

- Quốc lộ 15D đoạn từ đường Hồ Chí Minh nhánh Tây đến cửa khẩu quốc tế La Lay đã được Bộ Giao thông vận tải đề xuất đầu tư xây dựng mới và nâng cấp từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) thuộc Dự án nâng cấp, cải tạo các tuyến Quốc lộ kết nối với Lào tại Văn bản số 8740/BGTVT-KHĐT ngày 24/8/2022. Ngày 30/11/2023, Cục Đường bộ Việt Nam đã có Văn bản số 8204/CĐBVN-KHĐT-CCĐT báo cáo Bộ Giao thông vận tải về đề xuất Dự án nâng cấp, cải tạo các tuyến quốc lộ kết nối với Lào, sử dụng vốn vay Quỹ Hợp tác phát triển kinh tế Hàn Quốc (EDCF), trong đó gồm Quốc lộ 15D đoạn từ đường Hồ Chí Minh nhánh Tây đến cửa khẩu quốc tế La Lay (TMĐT dự kiến 947,46 tỷ đồng).

- Ngày 06/12/2023, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1584/QĐ-BGTVT giao nhiệm vụ cho Cục Đường bộ Việt Nam tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án, thời gian thực hiện từ 2023-2025Ngày 22/3/2024, Ban Quản lý dự án 4 đã có Văn bản số 580/TTr-BQLDA4 trình Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Tư vấn điều tra, lập hồ sơ xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông vận tải làm cơ quan đầu mối về phía tỉnh và giao các sở, ngành, địa phương liên quan tích cực phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý dự án 4 - Cục Đường bộ Việt Nam trong quá trình nghiên cứu, khảo sát, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

- Bên cạnh đó, tại buổi làm việc của Đoàn công tác cấp cao tỉnh Quảng Trị với lãnh đạo tỉnh Sê Kông tại tỉnh Sê Kông từ ngày 29/01-31/01/2024, Chủ tịch Tập đoàn Phonesack đã đề nghị Đoàn công tác báo cáo cấp có thẩm quyền về phía Việt Nam đồng ý chủ trương để Tập đoàn Phonesack tự bỏ kinh phí để tổ chức thực hiện cải tảo nâng cấp đoạn tuyến Quốc lộ 15D nêu trên theo đúng quy hoạch. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Tập đoàn Phonesack chưa có văn bản chính thức gửi UBND tỉnh về vấn đề này.

***c. Nhiệm vụ năm 2024***

- Chỉ đạo Sở Giao thông vận tải khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình cải tạo, duy tu năm 2024;

- Chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh hoàn thiện công trình San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm cửa khẩu quốc tế La Lay;

- Chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý dự án 4 - Cục Đường bộ Việt Nam để đẩy nhanh tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 15D.

***10.2. Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Tây***

**a.** Dự án QL15D đoạn từ QL1A đến đường Hồ Chí Minh nhánh Tây được Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Quảng Trị làm cơ quan có thẩm quyền đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) tại Văn bản số 1136/TTg-CN ngày 21/11/2023.

- Ngày 05/02/2024, UBND tỉnh có Văn bản số 673/UBND-KT về việc chấp thuận Nhà đầu tư (Liên danh Công ty Cổ phần tập đoàn Hoành Sơn - Công ty TNHH Nam Tiến – Công ty TNHH Phonesack Việt Nam) lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án QL15D đoạn từ QL1A đến đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, tỉnh Quảng Trị theo phương thức đối tác công tư (PPP).

- Trên cơ sở hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi do Nhà đầu tư lập, đến nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Ban QLDA tiến hành kiểm tra, rà soát các nội dung hồ sơ thiết kế dự án, đồng thời sẽ tiến hành lấy ý kiến của các Sở, Ngành liên quan nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự án.

***b. Khó khăn, vướng mắc***

Hiện nay, Hồ sơ đề xuất dự án Nhà đầu tư đưa ra 03 phương án. *Phương án 01:* chiều dài tuyến 42,11Km (không bố trí hầm), TMĐT gần 4.000 tỷ đồng, diện tích rừng tự nhiên khoảng 139ha; *Phương án 02:* chiều dài tuyến 41,18Km, 01 hầm dài khoảng 2,2Km, diện tích rừng tự nhiên khoảng 125ha, TMĐT 5.686,5 tỷ đồng; *Phương án 03:* chiều dài tuyến 43,08Km, 02 hầm dài khoảng 4,4Km, diện tích rừng tự nhiên khoảng 44ha, TMĐT 7.165,6 tỷ đồng. Theo khả năng tài chính, *Nhà đầu tư đề xuất chọn Phương án 01* để đầu tư, tuy nhiên phương án 01 có diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng 139ha (>50ha) theo quy định tại Khoản 1, Điều 12, Luật PPP thì Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư dự án.

Tổng mức đầu tư dự án theo Phương án 01 dự kiến khoảng 4.000 tỷ đồng, trong đó vốn nhà nước tham gia vào dự án khoảng 250 tỷ đồng.

***c. Nhiệm vụ năm 2024***

Chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Liên danh Nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án.

**11. Về dự án Bến cảng tạm hàng rời và khu dịch vụ hậu cần cảng tại Khu kinh tế Đông Nam**

***11.1 Tình hình thực hiện***

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 636-TB/TU ngày 19/12/2023 và của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 1389-CV/TU ngày 08/12/2023; Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh giao các sở, ngành hướng dẫn, hỗ trợ Công ty cổ phần Tập đoàn Hoành Sơn nghiên cứu, khảo sát đề xuất dự án; để đảm bảo phù hợp quy hoạch của Khu kinh tế Đông Nam, Nhà đầu tư đang nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ khu bến cảng tạm nằm phía Nam khu bến cảng tổng hợp Mỹ Thuỷ (ngoài ranh khu vực giao mặt biển của bến cảng tổng hợp Mỹ Thuỷ), công suất đầu tư dự kiến khoảng 20 triệu tấn/năm. Quy mô đầu tư gồm: 01 cầu cảng dài 280m, rộng 20m, có khả năng tiếp nhận tàu đến 100.000 DWT và được kết nối với bờ thông qua cầu dẫn có chiều dài khoảng 400m; khu đất sau cảng, gồm: Khu số 1 có diện tích khoảng 8ha là khu bãi và các công trình điều hành khai thác, nằm ven bờ biển, phía ngoài ranh khu quy hoạch Trung tâm điện lực Quảng Trị; khu số 2 là khu bãi chính, nằm phía sau khu bến Mỹ Thuỷ (đây là khu vực quy hoạch đất logistics) có diện tích khoảng 50ha - 60ha. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.500 tỷ đồng, tiến độ đầu tư trong năm 2024-2025.

***11.2. Nhiệm vụ năm 2024***

- Trình Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cảng biển tạm thời;

- Chỉ đạo các sở, ngành đánh giá, thẩm định dự án, hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương theo quy chế làm việc số 06-QC/TU ngày 30/12/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

**12. Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị**

***12.1. Tình hình thực hiện***

Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 238/QĐ-TTg ngày 20/3/2024.

***12.2. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

Ban cán sự đảng UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND tỉnh tiến hành các bước sau đây:

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị theo quy định của Luật đấu thầu;

- Đơn vị tư vấn lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị (*không quá 12 tháng*), gồm các bước: (**i**) Lập đồ án điều chỉnh; (**ii**) Lấy ý kiến cộng đồng dân cư; (**iii**) Lấy ý kiến tham gia các sở, ngành, địa phương, đơn vị; (**iv**) Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua đồ án; (**v**) Tiếp thu, hoàn thiện theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Trình HĐND tỉnh thông qua Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam; tiếp thu hoàn thiện theo Nghị quyết HĐND tỉnh;

- Trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị;

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung; UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý quy hoạch điều chỉnh và tổ chức công bố quy hoạch điều chỉnh.

**13. Dự án Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị**

***13.1 Tình hình thực hiện***

- Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 29/11/2022 với tổng mức đầu tư là 90 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách Trung ương, thời gian thực hiện năm 2023-2025. Theo đó, HĐND tỉnh giao UBND tỉnh xác định lộ trình, hạng mục công trình ưu tiên đầu tư, báo cáo BTV Tỉnh ủy trước khi trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Sau khi rà soát, khảo sát thực địa để xác định hạng mục công trình ưu tiên đầu tư, dự án được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 với quy mô đầu tư bao gồm tu bổ, tôn tạo các hạng mục: Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị, Nhà thờ Long Hưng, Trường Bồ Đề.

- Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 và được UBND tỉnh giao chi tiết tại Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 31/7/2023. Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD tỉnh đang tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

***13.2. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024:***

- Chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương hoàn thành công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;

- Trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi; trên cơ sở đó, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình Trung ương giao kế hoạch vốn hằng năm để triển khai dự án.

**14. Dự án Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải, tỉnh Quảng Trị**

***14.1 Tình hình thực hiện***

- Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 29/11/2022 với tổng mức đầu tư là 80 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách Trung ương, thời gian thực hiện năm 2023-2025. Theo đó, HĐND tỉnh giao cho UBND tỉnh xác định lộ trình, hạng mục công trình ưu tiên đầu tư, báo cáo BTV Tỉnh ủy trước khi trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Sau khi rà soát, khảo sát thực địa để xác định hạng mục công trình ưu tiên đầu tư, dự án được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 với quy mô đầu tư bao gồm tu bổ, tôn tạo các hạng mục: Kỳ đài, Nhà Liên hợp, Cầu Hiền Lương, Hạ tầng, Nhà làm việc Ban quản lý Di tích và nhà vệ sinh, Nhà đón tiếp và khu vệ sinh bờ Nam, Thiết bị.

- Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 và được UBND tỉnh giao chi tiết tại Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 31/7/2023. Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD tỉnh đang tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

***14.2. Nhiệm vụ triển khai trong năm 2024***

- Chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương hoàn thành công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;

- Trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi; trên cơ sở đó, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình Trung ương giao Kế hoạch vốn hằng năm để triển khai dự án.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự án trọng điểm trong 03 tháng đầu năm 2024 và một số nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Bộ Tài chính;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các sở, ban ngành cấp tỉnh;  - VP Tỉnh ủy;  - VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,  - CVP, các PVP UBND tỉnh;  - TP, PTP, CV khối NCTH;  - Lưu: VT, THH. | **TL. CHỦ TỊCH**  **CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Nguyễn Cảnh Hưng** |

1. Trong đó, trong khu vực nông lâm thủy sản, ngành thuỷ sản có mức tăng trưởng cao nhất 8,90%, đóng góp 0,24 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Quý I/2024, thời tiết ngư trường khá thuận lợi, các luồng cá, hải sản khác xuất hiện nhiều hơn; ngư dân tích cực bám biển khai thác nên sản lượng thuỷ sản quý I/2024 tăng 23,18%.

   Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,60%, thấp hơn nhiều so với mức tăng 8,44% của quý I/2023. Ngành xây dựng tăng 6,21%, đóng góp 0,68 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Trong quý I/2024, ngành xây dựng đã có dấu hiệu phục hồi do lãi suất cho vay của ngân hàng giảm ở mức hợp lý, doanh nghiệp và người dân dễ tiếp cận nguồn vốn ngân hàng hơn, giá vật liệu xây dựng tương đối ổn định. Ngành công nghiệp tăng 3,49%, đóng góp 0,55 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Trong ngành công nghiệp, động lực tăng trưởng chủ yếu vẫn là ngành sản xuất và phân phối điện nhưng chỉ tăng 5,06%, đóng góp 0,33 điểm phần trăm do không có dự án điện hoàn thành đi vào vận hành thương mại; các dự án điện trước đây đã hoạt động với công suất ổn định. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chỉ tăng 1,94%, đóng góp 0,15 điểm phần trăm; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong những năm trở lại đây tốc độ tăng trưởng đã chững lại do thu hút đầu tư vào ngành này còn hạn chế, đang gặp khó khăn về nguyên vật liệu đầu vào và đơn hàng tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước.

   Khu vực dịch vụ tăng 5,16%, thấp hơn mức tăng 5,62% của quý I/2023; nguyên ngân chủ yếu do sức mua trên thị trường giảm, thói quen tiêu dùng của người dân thận trọng hơn sau dịch Covid-19; chi ngân sách cho các ngành chặt chẽ, tiết kiệm hơn. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thị trường xuất khẩu sản phẩm gỗ chưa thoát khỏi khó khăn đã ảnh hưởng đến tình hình khai thác gỗ và trồng rừng tập trung. [↑](#footnote-ref-2)
3. Một số dự án có tổng mức đầu tư lớn như: Dự án Nuôi cá hồi vân (Rainbow Trout) công nghệ RAS với TMĐT 263,7 tỷ đồng; Dự án nuôi tôm công nghệ cao RAS với TMĐT 883,53 tỷ đồng của Công ty Cổ phần Camimex; Dự án Khu dân cư Tây Nam Quốc lộ 1 (giai đoạn 2), thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị với TMĐT 218,93 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi KIDOS của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và sản xuất thức ăn chăn nuôi KIDOS với TMĐT 350 tỷ đồng… [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong đó: vốn khu vực nhà nước 638,47 tỷ đồng, chiếm 14,58% tổng vốn và giảm 12,27% so với cùng kỳ năm trước; vốn của dân cư và tư nhân 3.653,36 tỷ đồng, chiếm 83,44% và tăng 8,64%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 86,49 tỷ đồng, chiếm 1,98% và tăng 158,72%. [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó: Làm việc trong tỉnh: 1.056 lượt lao động; làm việc ngoài tỉnh: 1.346 lượt lao động; làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 416 lao động, chia theo các thị trường: Đài Loan: 135 lao động; Nhật Bản: 277 lao động; Hàn Quốc: 01 lao động; khác: 03 lao động. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó: cao đẳng 28 học viên; trung cấp: 453 học viên; sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng 591 học viên. [↑](#footnote-ref-6)
7. Thông báo số 421-TB/TU ngày 17/3/2023 của Tỉnh ủy; Thông báo số 419-TB/TU ngày 14/02/2023 của BTV Tỉnh ủy; Thông báo số 489-TB/TU ngày 25/4/2023. [↑](#footnote-ref-7)
8. Công văn số 248-CV/BCSĐ ngày 17/02/2023; Công văn số 262-CV/BCSĐ ngày 01/3/2023, Công văn số 247-CV/BCSĐ ngày 17/02/2023 và Công văn số 329-CV/BCSĐ ngày 26/4/2023. [↑](#footnote-ref-8)
9. Thông báo số 276/TB-UBND ngày 15/12/2023, Thông báo số 196/TB-UBND ngày 31/8/2023, Thông báo số 184/TB-UBND ngày 18/8/2023, Thông báo số 34/TB-UBND ngày 24/02/2023, Thông báo số 19/TB-UBND ngày 10/02/2023. [↑](#footnote-ref-9)
10. Thông báo số 419-TB/TU ngày 14/02/2023, Thông báo số 499-TB/TU ngày 15/5/2023 của Thường trực Tỉnh ủy, Công văn số 1378-CV/TU ngày 04/12/2023. [↑](#footnote-ref-10)
11. Công văn số 248-CV/BCSĐ ngày 17/02/2023; công văn số 343-CV/BCSĐ ngày 22/5/2023. [↑](#footnote-ref-11)
12. Thông báo số 184/TB-UBND ngày 18/8/2023, Thông báo số 103/TB-UBND ngày 10/5/2023, Thông báo số 73/TB-UBND ngày 06/4/2023, Thông báo số 42/TB-UBND ngày 08/3/2023 và Thông báo số 34/TB-UBND ngày 24/02/2023. [↑](#footnote-ref-12)